

Số: 14/2023/QĐST-DS

Mỏ Cày Bắc, ngày 20 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2022/TLST-DS, ngày 03 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Cao Thị T, sinh năm 1949.

Địa chỉ nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1950.

Địa chỉ nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Thu H, sinh năm 1977 và Lý Minh H, sinh năm 1996.

Cùng địa chỉ nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Thu H và ông Lý Minh H có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Cao Thị T số tiền 50.500.000 đồng. Thời hạn hoàn trả kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án

còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Cao Thị T được miễn nộp số tiền 631.000 đồng do thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí.

Bà Phạm Thị Thu Hương và ông Lý Minh H tự nguyện chịu nên phải liên đới nộp số tiền 631.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng KTNV và THA) (1b);
- VKSND huyện M (2b);
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- Các đương sự (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án, VT (3b).

THẨM PHÁN

Huỳnh Việt Thiện